

Số: 210 /QĐ-THCS

Kim Sơn, ngày 05 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

“V/v Công bố công khai việc thực hiện dự toán Thu - Chi ngân sách Quý III năm 2023”

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về giao dự toán ngân sách năm 2023 (Nguồn kinh phí thực hiện tự chủ ngân sách năm 2023).

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-PGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (Nguồn kinh phí không tự chủ năm 2023).

Căn cứ tình hình thực hiện thu - chi nguồn ngân sách Nhà nước quý III năm 2023 của trường THCS Kim Sơn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu thực hiện thu - chi ngân sách quý III năm 2023 của Trường THCS Kim Sơn (theo biểu mẫu 03 ngày 05 tháng 10 năm 2023).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận hành chính kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD &ĐT;
- Trang TTĐT nhà trường;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Lê Thị Thúy Liễu

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 210/QĐ-THCS ngày 05/10/2023 của Hiệu trưởng trường THCS Kim Sơn)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về giao dự toán ngân sách năm 2023 (Nguồn kinh phí thực hiện tự chủ ngân sách năm 2023).

Trường THCS Kim Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2023 như sau:

DVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2023	Thực hiện quý III năm 2023	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	1.534.000.000	837.000.000	54,5	0.0
1	Học phí	1.534.000.000	837.000.000	54,5	496,6
II	Số thu từ nguồn hoạt động SN khác	440.000.000	224.034.000	50,9	
	Học thêm	100.000.000	45.792.000	45,79	
	Trông giữ phương tiện giao thông	90.000.000	48.000.000	53,3	
	Học tiếng anh với GV nước ngoài	150.000.000	78.600.000	52,4	
	Học kỹ năng sống	100.000.000	51.642.000	51,64	
III	Chi từ nguồn thu phí được để lại	907.355.597	673.656.719	74,24	
1	Học phí	467.355.597	719.920.689	154	
2	Chi từ nguồn hoạt động SN khác	440.000.000	224.034.000	50,9	
	Học thêm	100.000.000	45.792.000	45,79	
	Trông giữ phương tiện giao thông	90.000.000	48.000.000	53,3	
	Học tiếng anh với GV nước ngoài	150.000.000	78.600.000	52,4	
	Học kỹ năng sống	100.000.000	51.642.000	51,64	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.608.000.000	2.081.439.141	57,69	102,8
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.608.000.000	2.081.439.141	57,69	102,8

<u>1</u>	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2.972.000.000</u>	<u>2.518.309.526</u>	84,7	101,7
	Mục 6000: Tiền lương	1.672.000.000	1.398.111.846	83,6	101,465
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	-	0,0	0,0
	Mục 6100: Phụ cấp lương	725.000.000	664.033.198	91,6	95,5
	Mục 6200: Tiền thưởng	15.000.000	16.200.000	108	120,0
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	10.000.000	-	0,0	0,0
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	550.000.000	432.186.682	78,5	112,9
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	7.777.800	0,0	112,0
<u>2</u>	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>586.000.000</u>	<u>423.042.921</u>	72,2	59,4
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	50.000.000	38.439.321	76,8	144,2
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	96.000.000	56.691.400	59	31,4
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	20.000.000	11.744.000	58,7	77,5
	Mục 6650: Hội nghị	10.000.000	-	0,0	0,0
	Mục 6700: Công tác phí	55.000.000	47.930.000	87,1	67,8
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	65.000.000	71.111.200	109,4	142,5
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	150.000.000	31.072.000	20,71	12,9
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		-	0,0	0,0
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	120.000.000	166.055.000	138,4	128,8
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	20.000.000	-	0,0	0,0
<u>3</u>	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>50.000.000</u>	<u>30.479.250</u>	84,0	11,5
	Mục 7750: Chi khác	50.000.000	42.032.250	84,0	15,8
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-		
	Mục 6150: Hỗ trợ học sinh	6.000.000	6.000.000	100	100
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	198.156.756	130.125.500	65,7	

Kim Sơn, ngày 05 tháng 10 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu

